TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 15-3-2023.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Vinh.

Ông Huỳnh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 268/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch, sinh năm 1994, địa chỉ: Số nhà 296/5, ấp V, xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị đơn: Bà Ngô Thị Kiều T, sinh năm 1994, địa chỉ: Số nhà 143/5, Ấp 5, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ông Ch và bà T kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Dương Xuân Hội. Ông Ch và bà T chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Ch và bà T không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải nhau. Ông Ch và bà T không còn sống chung với nhau từ tháng 11 năm 2022 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, nên ông Ch quyết định ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông Ch và bà T không có con chung.

Về tài sản chung: Ông Ch và bà T không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Ch cam kết ông Châu và bà T không có nợ chung.

Bị đơn là bà Ngô Thị Kiều T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch và bà Ngô Thị Kiều T kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Nay ông Ch yêu cầu ly hôn với bà T, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Bà Ngô Thị Kiều T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà Ngô Thị Kiều T.

[3] Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch và bà Ngô Thị Kiều T chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Ch và bà T không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Các đương sự không hòa giải được mâu thuẫn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Ông Ch và bà T không còn sống chung với nhau từ tháng 11 năm 2022 đến nay. Bà T không tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của ông Ch. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung của các đương sự không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Ch, cho ông Ch ly hôn với bà T.

[4] Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch và bà Ngô Thị Kiều T không có con chung.

[5] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, bà Ngô Thị Kiều T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hoàng Thái Ch, cho ông Nguyễn Hoàng Thái Ch ly hôn với bà Ngô Thị Kiều T.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Hoàng Thái Ch đã nộp theo biên lai thu số 0008240, ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Bà Ngô Thị Kiều T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Ông Nguyễn Hoàng Thái Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Ngô Thị Kiều T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Dương Xuân Hội;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng